

Bản án số: 85/2022/HS-PT
Ngày: 02-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Vũ

Các Thẩm phán:

Bà Phạm Thị Hồng Vân

Bà Trương Thị Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Khúc Tân Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 75/2022/TLST-HS, ngày 06 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Đinh Hồng M, Nguyễn Thị Bé M, Nguyễn Thị M; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2022/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn C, sinh năm 1983 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Tổ C1, C2, xã C2, huyện C3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đẹt và bà Ngô Thị Nga; có vợ là Phan Thị Thêm (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2003; tiền án: Vào ngày 15/01/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung nên chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/02/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Hồng M, sinh năm 1967 tại Campuchia; nơi cư trú: Tổ , C2, xã C2, huyện C3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Thông (đã chết) và bà Trần Thị Còn; có chồng là Nguyễn Xuân

Cảnh (đã ly hôn) và 05 người con, người con lớn nhất sinh năm 1982 và con nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa;

3. Nguyễn Thị Bé M, sinh năm 1978 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Tổ 7, ấp M1, xã C2, huyện C3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tòng và bà Nguyễn Thị Kim Sa (đã chết); có chồng là Nguyễn Văn Trí và 02 người con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 22/10/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Thị M, sinh năm 1966 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Tổ 15 ấp M1, xã C2, huyện C3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Xâm và bà Phạm Thị Thới (đã chết); có chồng là Đoàn Văn Thúy và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không có; về nhân thân: Vào ngày 29/3/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, đã được xóa án tích; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 10 phút, ngày 13/10/2021, tại nhà Đinh Hồng M, thuộc C2, xã C2, huyện C3, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện Tân Châu phối hợp với Công an xã C2, huyện C3 bắt quả tang Nguyễn Trung Kđang làm cái đánh bạc, dưới hình thức lặc tài xỉu được thua bằng tiền với Trương Thị Chi, Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị Ngọc Giàu, Lê Thị Bích Tuyền, Lâm Thị Loan, Trần Thị Thủy, Nguyễn Văn Lê và một số người khác. Thu giữ tại chiếu bạc: Tiền Việt Nam 19.910.000 đồng; 01 chun nhựa; 01 đĩa bằng sành; 03 hột xí ngầu; 01 cục gạch thẻ; 01 bao thuốc lá hiệu “Jet” (không có thuốc bên trong) và nhiều vật chứng khác có liên quan.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Ngày 12/10/2021, Nguyễn Văn D gặp Đinh Hồng M thỏa thuận thuê địa điểm nhà M để tổ chức đánh bạc dưới hình thức lặc tài xỉu được thua bằng tiền cho nhiều người đến đánh bạc để thu tiền xâu từ người làm cái, giá thuê 300.000 đồng/1/2 ngày, M đồng ý. Sau đó, Điện thoại kêu Nguyễn Trung Kđến nhà M làm cái đánh bạc và quy định khi cái “bão” tức là 03 mặt của 03 hột xí ngầu có điểm số giống nhau thì K phải trả (tiền xâu) 50% số tiền thắng của ván đó cho Danh.

Đến khoảng 12 giờ, ngày 13/10/2021, K mang theo số tiền 2.500.000 đồng đến nhà M làm cái đánh bạc dưới hình thức lặc tài xỉu được thua bằng tiền,

Đã người cảnh giới lực lượng Công an, Phan Thị Ngọc Thanh giúp K quan sát người chơi gian lận và phụ chung chi cho người chơi.

Những người tham gia đánh bạc gồm:

- Trương Thị Chi dùng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, đặt cược nhiều ván, mỗi ván 50.000 đồng, thua hết số tiền 450.000 đồng.
- Nguyễn Thị M dùng số tiền 850.000 đồng để đánh bạc, đặt cược nhiều ván, mỗi ván 50.000 đồng, kết quả không thắng, không thua.
- Nguyễn Thị Ngọc Giàu dùng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc, đặt cược nhiều ván, mỗi ván 50.000 đồng, thua hết số tiền 200.000 đồng.
- Nguyễn Thị Bé M dùng số tiền 1.300.000 đồng để đánh bạc, đặt cược nhiều ván, mỗi ván 50.000 đồng, thắng được số tiền 200.000 đồng.
- Lê Thị Bích Tuyên dùng số tiền 800.000 đồng để tham gia đánh bạc, đặt cược nhiều ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 150.000 đồng, thua hết số tiền 100.000 đồng.
- Lâm Thị Loan sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để tham gia đánh bạc, đặt cược nhiều ván, mỗi ván 50.000 đồng, kết quả không thắng, không thua.
- Trần Thị Thủy sử dụng 1.320.000 đồng để tham gia đánh bạc, đặt cược nhiều ván, mỗi ván 50.000 đồng, thắng được 50.000 đồng.
- Nguyễn Văn Lê sử dụng 5.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, đặt cược nhiều ván, mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, thua hết 4.400.000 đồng.
- Lâm Văn Thanh sử dụng 850.000 đồng để tham gia đánh bạc, đặt cược nhiều ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, thua hết 350.000 đồng.
- Nguyễn Văn C sử dụng 900.000 đồng để tham gia đánh bạc, đặt cược nhiều ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng, thua hết tiền 850.000 đồng.

Sòng bạc diễn ra đến 15 giờ 10 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang. Đến thời điểm bị bắt quả tang D02 lần thu tiền xâu do K đưa với số tiền 1.400.000 đồng, Trả cho M 300.000 đồng tiền thuê địa điểm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2022/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã xử:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Hồng M phạm tội: “Gá bạc”; các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị Bé M, Nguyễn Thị M phạm tội: “Đánh bạc”

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Hồng M **01** (một) năm tù về tội “**Gá bạc**”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C **09** (chín) tháng tù về tội “**Đánh bạc**”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/02/2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bé M 03 (ba) tháng tù về tội **“Đánh bạc”**; Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 10 (M) tháng cải tạo không giam giữ tại bản án số 84/2021/HS-ST, ngày 30/9/2021 của Toà án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, tính đến ngày 29/3/2022, bị cáo đã chấp hành 04 tháng 24 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 05 tháng 06 ngày cải tạo không giam giữ, quy đổi thành 01 tháng 22 ngày tù, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 04 (bốn) tháng 22 (hai mươi hai) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 22/10/2021.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M **06** (sáu) tháng tù về tội **“Đánh bạc”**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Văn Danh, Nguyễn Thị Ngọc Giàu; phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Nguyễn Trung K; phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo: Lâm Thị Loan, Trần Thị Thủy, Lê Thị Bích Tuyền, Trương Thị Chi, Phan Thị Ngọc Thanh; phạt tiền đối với các bị cáo: Nguyễn Văn Lê, Lâm Văn Thanh; án tuyên về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị Bé M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; các bị cáo Đinh Hồng M, Nguyễn Thị M kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Bị cáo các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12-4-2022, các bị cáo Nguyễn Văn C, Đinh Hồng M, Nguyễn Thị Bé M, Nguyễn Thị M có đơn kháng cáo, qua xem xét đơn kháng cáo hợp lệ, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định:

Nhằm mục đích thu lợi bất chính, ngày 13/10/2021, Đinh Hồng M đã sử dụng nhà do mình đang quản lý thuộc C2, xã C2, huyện C3, tỉnh Tây Ninh, cho Nguyễn Văn D thuê để D thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu, cho Nguyễn Trung K, Phan Thị Ngọc Thanh, Nguyễn Thị Bé M, Nguyễn Thị Ngọc Giàu, Nguyễn Thị M, Trần Thị Thuỷ, Lâm Thị Loan, Lê Thị Bích Tuyền, Trương Thị Chi, Lâm Văn Thanh, Nguyễn Văn Lê, Nguyễn Văn C cùng tham gia đánh bạc. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trên 5.000.000 đồng và dưới 50.000.000 đồng. Nguyễn Văn Danh, thu lợi bất chính 1.400.000 đồng từ việc nhận tiền xâu của người làm cái giao lại cho M thu lợi bất chính 300.000 đồng từ việc cho thuê địa điểm đánh bạc. Hành vi phạm tội của các bị cáo bị Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo D phạm tội “Tổ chức Đánh bạc”; bị cáo Đinh Hồng M phạm tội “Gá bạc” quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo Nguyễn Thị Bé M, Nguyễn Thị Ngọc Giàu, Nguyễn Thị M, Trần Thị Thuỷ, Lâm Thị Loan, Lê Thị Bích Tuyền, Trương Thị Chi, Nguyễn Trung K, Lâm Văn Thanh, Nguyễn Văn Lê, Phan Thị Ngọc Thanh, Nguyễn Văn C phạm tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo D tái phạm chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo D tại điểm d khoản 2 Điều 322 tội “Tổ chức đánh bạc” là hợp lý.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng:

Đối với bị cáo M: Bị cáo dùng nhà của mình cho bị cáo D thuê để các con bạc có chỗ đánh bạc ăn thua bằng tiền, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ xử phạt bị cáo mức án thấp nhất khung hình phạt tù, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ nhưng không nêu được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên cấp phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo.

Đối với bị cáo C: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là không nặng, bị cáo kháng cáo nhưng không nêu được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên cấp phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo.

Đối với bị cáo M: Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu xử phạt 10 tháng cải tạo không giam giữ. Trong thời gian án chưa có hiệu lực pháp luật, bị cáo tiếp tục phạm tội “Đánh bạc”, cấp sơ thẩm xử phạt 03 tháng tù là không nặng đối với bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới, bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đối với bị cáo M: Đã có tiền án về tội “Đánh bạc” đã xóa án tích, trong vụ án này, bị cáo dùng số tiền đánh bạc không lớn (850.000 đồng), bị cáo ăn năn hối cải, đã nộp phạt bổ sung 10.000.000 đồng, đây là tình tiết mới; Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để phạt tù cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán

Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về án treo nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Các bị cáo M, C, M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo M không phải chịu.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Nguyễn Văn C, Đinh Hồng M, Nguyễn Thị Bé M

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị M.

Sửa một phần bản án sơ thẩm.

2/. Tuyên bố bị cáo Đinh Hồng M phạm tội “Gá bạc”; các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị Bé M, Nguyễn Thị M phạm tội “Đánh bạc”

2.1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Hồng M **01** (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2.2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/02/2022.

2.3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bé M 03 (ba) tháng tù; Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 10 (M) tháng cải tạo không giam giữ tại bản án số 84/2021/HS-ST, ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, tính đến ngày 29/3/2022, bị cáo đã chấp hành 04 tháng 24 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 05 tháng 06 ngày cải tạo không giam giữ, quy đổi thành 01 tháng 22 ngày tù giam, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 04 (bốn) tháng 22 (hai mươi hai) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 22/10/2021.

2.4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M **06** (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị M về Ủy ban nhân dân xã C2, huyện C3, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp chính quyền địa phương trong thời gian giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo M cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể chuyển sang hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo M thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị M 10.000.000 đồng. Ghi nhận bị cáo đã nộp phạt xong.

3/. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Đinh Hồng M, Nguyễn Văn Văn C, Nguyễn Thị Bé M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Bị cáo Nguyễn Thị M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- Giám đốc kiểm tra (Vụ 1);
- VKSND tỉnh TN;
- Công an huyện Tân Châu
- Phòng PV 06
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- TAND huyện Tân Châu;
- Chi cục T.H.A DS huyện Tân Châu;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Bị cáo;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Tuấn Vũ